



# LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG

# HDTH - BÀI TẬP TUẦN 3 HKII 2022-2023

Bài 1 Cài đặt lớp dãy các số nguyên sử dụng mảng động

Đinh nghĩa lớp MyIntArray như sau

```
/*****************
* myArray class, myArray.h
              #ifndef array_H
#define array H
#include <iostream>
using namespace std;
class MyIntArray {
private:
     int* pArr;
     int size;
public:
     // Default Constructor
     MyIntArray();
     //Parameter Constructors: Using input items of array
     MyIntArray(int sz);
     // Destructor
     ~MyIntArray();
     // Overloading [] operator to access elements in array
     int& operator[](int);
     // Copy Constructor
     MyIntArray(const MyIntArray&);
     // Assignment Operator Overloading
     MyIntArray& operator=(const MyIntArray&);
     // xuat mang
     void print();
};
#endif
```

## Yêu cầu

Hiện thực lớp mảng các số nguyên, viết chương trình kiểm thử hai phương thức *copy* constructor và assignment operator và cho biết khi nào chúng được triệu gọi.

\_\_\_\_\_





# Bài 2 Phân số, Mảng các phân số

### 2.1. Cho phân số

PhanSo:  $\frac{tuso}{mauso}$ 

# Thiết kế lớp **Phân số** với các chức năng:

- Nhập phân số
- Xuất phân số
- Tối giản phân số
- Cộng, trừ, nhân, chia phân số.
- 2.2. Cài đặt mảng phân số sử dụng mảng động, thực hiện các chức nặng sau:
  - Nhập mảng phân số
  - Xuất mảng phân số
  - Tính tổng của mảng phân số
  - 🖶 Sắp xếp mảng phân số tăng dần
  - Ghi mảng phân số lên File
  - 4 Đọc mảng phân số từ File, và sau đó xuất ra màn hình.
  - Fip: list-of-Fraction: danh sách các đối tượng Phân số.

Fraction\* list-of-fraction;

Camplex Bài 3 – Đơn thức, Đa thức

Cho đơn thức:

3.1.

 $M(\mathbf{x}) = \mathbf{ax}^n$ ; với a: hệ số (coefficent), x: biến, n: bậc (degree).

# Thiết kế lớp Đơn thức với các chức năng:

- Nhập đơn thức
- Xuất đơn thức
- Tính giá trị đơn thức
- Cộng, trừ, nhân, chia đơn thức.

### 3.2. Cho Đa thức:

$$P(\mathbf{x}) = \mathbf{a}_n \, x^n + a_{n-1} x^{n-1} + ... + a_1 x + a_0$$

Với :  $a_n x^n$  đơn thức bậc n,

Thiết kế lớp **Đa thức** – sử dụng mảng động, danh sách liên kết, với các chức năng:





- Nhập đa thức
- Xuất đa thức
- 4 Tính giá trị đa thức
- Cộng, trừ, nhân, chia đa thức.
- Tip: list-of-polynomial danh sách các đối tượng Đơn thức

Monomial\*\* list-of-polynomial;

-----

# Hướng dẫn Bài 3 - Tuần 2

-----

### **Demo**

```
#include <iostream>
using namespace std;
class SinhVien {
private:
     char* hoten;
     char* id;
     double diemLT;
     double diemTH;
     double avg;
public:
     SinhVien();
     // overload istream/ostream operator
     friend ostream& operator << (ostream &out, SinhVien &std);</pre>
     friend istream& operator >> (istream &in, SinhVien &std);
     // lay diem trung binh
     double getAvg();
     void input_std(SinhVien& std);
};
/*----*/
/*----*/
SinhVien::SinhVien() { }
ostream& operator << (ostream &out, SinhVien& std) {</pre>
     out << std.hoten << " "
           << std.id << " "
           << std.diemLT << " "
           << std.diemTH << " "
           << std.avg;
     return out;
}
```





```
/*----*/
void SinhVien::input_std(SinhVien& std) {
      cin.ignore();
      cout << "Nhap ho ten: ";</pre>
      hoten = new char[30];
      cin.getline(hoten, 30);
      cout << "Nhap id: ";</pre>
      std.id = new char[10];
      cin.getline(std.id, 10);
      cout << "Nhap diem LT: ";</pre>
      cin >> std.diemLT;
      cout << "Nhap diem TH: ";</pre>
      cin >> std.diemTH;
      avg = diemLT*0.7 + diemTH*0.3;
}
istream& operator>>(istream &in, SinhVien& std) {
      cout << "\nNhap Sinh Vien: ";</pre>
      std.input_std(std);
      return in;
}
```